

Số: 09 /2024/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 05 tháng 4 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế phối hợp quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 20/TTr-SKHHCN ngày 27 tháng 3 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 4 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, B06, M.A191/4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Sử**



## QUY CHẾ

### Phối hợp quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Kèm theo Quyết định số: 09 /2024/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong hoạt động quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cơ quan nhà nước); Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong hoạt động quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh.

b) Các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh.

### Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật và Quy chế này.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị.

3. Bảo đảm tính khách quan, chế độ bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan của các dự án đầu tư.

4. Cơ quan, đơn vị nhận được đề nghị phối hợp thì thực hiện đảm bảo tính kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp; trường hợp không thể đáp ứng nội dung đề nghị phối hợp phải thông báo rõ lý do bằng văn bản cho cơ quan, đơn vị đề nghị phối hợp.

5. Tuân thủ nguyên tắc trong hoạt động thanh tra, kiểm tra liên quan đến các tổ chức, cá nhân đầu tư dự án trên địa bàn tỉnh.

### Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Triển khai thực hiện các văn bản của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên về hoạt động chuyển giao công nghệ, thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ và các văn bản có liên quan trên địa bàn tỉnh.



2. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn trong hoạt động chuyển giao công nghệ, thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

3. Theo dõi, thống kê, tổng hợp công tác chuyển giao công nghệ, thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

4. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước về tình hình thẩm định công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

5. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 4. Hình thức phối hợp**

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư liên quan đến công nghệ.

2. Trao đổi trực tuyến, trực tiếp hoặc gửi công văn đề nghị phối hợp; thông báo bằng văn bản kết quả xử lý đối với các dự án đầu tư có yếu tố công nghệ trên địa bàn tỉnh; cung cấp các tài liệu, báo cáo chuyên đề liên quan đến các dự án đầu tư có yếu tố công nghệ trên địa bàn tỉnh.

3. Trao đổi thông qua các hoạt động tập huấn, hội nghị, hội thảo.

4. Các hình thức phối hợp khác.

## **Chương II TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

#### **Điều 5. Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về chuyển giao công nghệ; các chính sách hỗ trợ đầu tư đổi mới công nghệ; thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư.

2. Phối hợp các sở, ban, ngành liên quan giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các quy định về chuyển giao công nghệ, thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư.

3. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan thực hiện quy định tại điểm c khoản 2 Điều 14; điểm c khoản 3 Điều 14 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017 đối với dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ và điểm c khoản 1 Điều 15 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017 đối với dự án đầu tư xây dựng thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ; thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư có sử dụng công nghệ không thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương.



4. Phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh điều tra, khảo sát các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, khu kinh tế về đánh giá trình độ công nghệ theo quy định.

5. Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan rà soát các quy định liên quan đến quản lý công nghệ; kịp thời kiến nghị các cơ quan Trung ương, địa phương ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến quản lý công nghệ phù hợp với tình hình thực tiễn.

6. Theo dõi, thống kê, tổng hợp hoạt động chuyển giao công nghệ, thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 của Quy chế này.

9. Hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; Bộ Khoa học và Công nghệ về hoạt động chuyển giao công nghệ, đánh giá trình độ công nghệ, thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 6. Sở Xây dựng**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy định tại điểm b khoản 1 Điều 15 và khoản 2 Điều 15 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017 đối với dự án thuộc cấp tỉnh quản lý.

2. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư xây dựng khác theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp số liệu các dự án đầu tư xây dựng khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

#### **Điều 7. Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy định tại điểm c khoản 3 Điều 14 và điểm c khoản 1 Điều 15 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017 đối với dự án thuộc lĩnh vực quản lý (tài nguyên, môi trường, quản lý, xử lý chất thải).

2. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp số liệu các dự án được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, thẩm định cấp giấy phép môi trường có sử dụng công nghệ khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.



### **Điều 8. Sở Công Thương**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy định tại điểm c khoản 3 Điều 14 và điểm c khoản 1 Điều 15 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017 đối với dự án thuộc lĩnh vực quản lý (năng lượng).

2. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Cung cấp số liệu các dự án đầu tư nhà máy điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối, điện rác, điện khí khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

### **Điều 9. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư.

2. Chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ trong giải quyết những khó khăn vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ đối với các dự án đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

3. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp cung cấp thông tin các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

### **Điều 10. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ của các dự án đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế.

3. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp tổ chức các nội dung, chương trình, gồm: Thông tin tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, khảo sát, điều tra thống kê hoạt động về khoa học và công nghệ.



### **Điều 11. Các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về chuyên giao công nghệ, thẩm định công nghệ theo quy định.

2. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

### **Điều 12. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, tổ chức liên quan có ý kiến về công nghệ hoặc tổ chức thẩm định công nghệ theo quy định đối với dự án thuộc cấp huyện quản lý.

2. Cử người tham gia hội đồng thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyên giao công nghệ, thẩm định công nghệ hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 13. Trách nhiệm thi hành**

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý công nghệ và nhiệm vụ theo Quy chế này.

2. Hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về công nghệ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

### **Điều 14. Điều khoản thi hành**

1. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.